

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 561/2019/HSPT

Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Anh Kiệt

**- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bảo Quốc –Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí M.**

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên
tòa:* Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.**

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M, xét xử phúc thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 413/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo Đồng Văn L và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự số 134/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí M. Bị cáo có kháng cáo:

1/ Đồng Văn L - Sinh năm: 1989; Nơi sinh: Hải Dương. HKTT: Đội 9, thôn Đồng Xá B, xã Đồng G, huyện Kim T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: 67 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí M. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tài xế. Cha: Đồng Văn Q; Mẹ: Lưu Thị C; Sinh năm: 1967. Hoàn cảnh gia đình: có Vợ: Vũ Thị Vân á; Con: Có 02 con, sinh năm 2012 và sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại- (có mặt).

2/ Lê Văn B, Sinh năm: 1965; Nơi sinh: Quảng Ngãi. HKTT: Thôn Đề A, xã Hành P, huyện Nghĩa H, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: 42/1, ấp Trung L, xã Bà Đ, huyện Hóc M, TP. Hồ Chí M. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: bỏ nước đá. Cha: Lê Thiên T - Đã chết. Mẹ: Võ Thị T- Đã chết. Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Lương Thị Kim N, con sinh năm 1989 và 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại- (có mặt).

3/Phạm Tiến Đ, Sinh năm: 1981, Nơi sinh: Thái Nguyên. HKTT: Xóm Đồng A, xã Đồng L, Thành phố Thái N, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: nhà không số, tổ 70, khu phố 6A, phường Tân Thới N, Quận X, TP. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán trái cây. Cha: Phạm Tiến Th- Đã chết. Mẹ: Nguyễn Thị M; Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Phan Thị C, Có 01 con, sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại- (có mặt).

4/ Dương Văn D, Sinh năm: 1992, Nơi sinh: Quảng Nam. HKTT: tổ 20, thôn Lạc Sơn (Thôn 1 cũ), xã Quế M, huyện Quế S, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: 87/1/2A, ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí M. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Cha: Dương S. Mẹ: Trần Thị T, Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại- (có mặt).

5/ Đ Ngọc M, Sinh năm: 1978; Nơi sinh: Quảng Nam. HKTT: khối phố 6, Mỹ Thạch Tây, phường Hòa Thuận, Tp. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: 96/15 đường Phạm Đăng Giảng, khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí M. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Đ Ngọc Thanh; Mẹ: Nguyễn Thị Sính; Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Đỗ Thị Bích Hạnh Có 02 con, sinh năm 2002 và 2009. Tiền án, tiền sự: Không Bị cáo tại ngoại- (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 13 tháng 3 năm 2019, Công an Quận 12 kiểm tra khu đất trống trước nhà không số, tổ 70, khu phố 6A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12 thì phát hiện bắt quả tang, một thanh niên (chưa rõ lai lịch) đang cầm cái đánh bạc với Đ Ngọc M bằng hình thức “xóc đĩa”. Thu giữ khi bắt quả tang: 6.195.000 đồng. Công an còn xác định được Đồng Văn L, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D, Đ Ngọc M, Lê Văn B, Phạm Tiến Mạnh, và Lê Anh Chung, đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền tại khu đất trống này ngay trước khi bị Công an phát hiện, nên đã mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra M khai nhận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 13 tháng 3 năm 2019, M điều khiển xe mô tô biển số 54K1-9807 đến khu đất trên tham gia đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền do Đồng Văn L làm cái. M sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang thu giữ của M 1.550.000 đồng.

Đồng Văn L khai, khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, L đến khu đất trống trên thì thấy có nhiều người đang đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền do một đối tượng(chưa rõ lai lịch) làm cái nên tham gia. L sử dụng 13.095.000 đồng để đánh bạc. Khi người làm cái này nghỉ thì L làm vào làm cái thay. L trực tiếp làm cái đánh bạc cá cược thắng thua bằng tiền nhiều ván với Phạm Tiến Đ, Dương Văn D, Đ Ngọc M, Lê Văn B và một số đối tượng khác (chưa rõ lai lịch). Khi chơi L thua hết số tiền 13.000.000 đồng, vào khoảng 11 giờ 35 phút nên đứng xem. Đến 11 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an Quận 12 phát hiện.

Phạm Tiến Đ khai, khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13 tháng 3 năm 2019, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59T1-705.12 đến khu đất trên tham gia đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền do L làm cái. Đ sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, đặt một tụ 50.000 đồng, thắng được 50.000 đồng.

Dương Văn D khai: Khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 66L1-341.55 đến khu đất trên để đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền do L làm cái. D sử dụng 4.600.000 đồng để đánh bạc.

Lê Văn B khai khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển số 76V9-8322 đến khu đất trên đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền do L làm cái. B mang theo 1.400.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 500.000 để đánh bạc, thua 150.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí M đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn L, Lê Văn B, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D và Đ Ngọc M phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Các Điểm h, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1/ Xử phạt bị cáo Đồng Văn L: 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Xử phạt bị cáo Lê Văn B: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3/ Xử phạt bị cáo Phạm Tiến Đ: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

4/ Xử phạt bị cáo Dương Văn D: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

5/ Xử phạt bị cáo Đ Ngọc M: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/8/2019, bị cáo Đồng Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 12/8/2019, bị cáo Lê Văn B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 19/8/2019, bị cáo Đ Ngọc M, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M trình bày:

Các bị cáo đã có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền. Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, số tiền thu giữ về hành vi đánh bạc là 6.195.000 đồng. Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Đồng Văn L: 01 (một) năm tù, bị cáo Lê Văn B: 09 (chín) tháng tù, bị cáo Phạm Tiến Đ: 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Dương Văn D: 09 (chín) tháng tù, bị cáo Đ Ngọc M: 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, thỏa đáng, không oan sai. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 12/8/2019, 13/8/2019, 19/8/2019 các bị cáo Đồng Văn L, Lê Văn B, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D, Đ Ngọc M làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về tố tụng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 quy định: “Điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn”, do vụ án đã được áp dụng thủ tục rút gọn trong xét xử sơ thẩm và các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, nên Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 13/3/2019 Công an Quận 12 phát hiện bắt quả tang các bị cáo Đồng Văn L, Lê Văn B, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D và Đ Ngọc M có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền bị thu giữ bắt quả tang trên chiếu bạc là 6.195.000 đồng. Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo: Đồng Văn L, Lê Văn B, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D và Đ Ngọc M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Về tính chất mức độ và hậu quả của vụ án, nhận thấy: bị cáo Đồng Văn L sử dụng 13 triệu đồng để đánh bạc; bị cáo Dương Văn D sử dụng 4.600.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Đ Ngọc M sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Lê

Văn B sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Phạm Tiến Đ sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các điều kiện như: người phạm tội bị bắt quả tang (Điểm a), sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng (Điểm b), tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng (Điểm c), người phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng (Điểm d) được quy định tại Khoản 1 Điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 xét xử các bị cáo theo thủ tục rút gọn và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, vai trò và tính chất phạm tội của các bị cáo, xử phạt bị cáo Đồng Văn L: 01 (một) năm tù, bị cáo Lê Văn B: 09 (chín) tháng tù, bị cáo Phạm Tiến Đ: 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Dương Văn D: 09 (chín) tháng tù, bị cáo Đ Ngọc M: 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có phần nghiêm khắc.

Đối với bị cáo Đồng Văn L, kháng cáo xin được hưởng án treo. Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy, vai trò phạm tội của bị cáo có phần cao hơn các bị cáo khác, do bị cáo tham gia đánh bạc làm cái, sử dụng số tiền 13.000.000 đồng để đánh bạc. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt chính của Điều luật quy định là hình phạt tiền, với số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Như vậy, mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo và nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đồng Văn L về việc xin được hưởng án treo.

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn B, Đ Ngọc M, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D xin được hưởng án treo, Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy: hành vi phạm tội của tất cả các bị cáo có đủ điều kiện được quy định tại các điểm a,b,c,d Khoản 1 Điều 456 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 nên khi quyết định hình phạt không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Đồng thời, cũng là căn cứ để Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để xét xử phúc thẩm theo thủ tục rút gọn cho các bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 355; Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đồng Văn L; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn B, Đ Ngọc M, Phạm Tiến Đ, Dương Văn D. Sửa Bản án sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí M.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 :

Phạt tiền bị cáo **Đồng Văn L**: 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321 ; Điểm s,i Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

1/ Xử phạt bị cáo **Lê Văn B:** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bà Đ, Huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí M giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2/ Xử phạt bị cáo **Dương Văn D:** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới T, huyện Hóc , Thành phố Hồ Chí M giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3/ Xử phạt bị cáo **Đ Ngọc M:** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí M giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

4/ Xử phạt bị cáo **Phạm Tiến Đ:** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường Tân Thới N, Quận X, Thành phố Hồ Chí M giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 69 luật Thi hành án hình sự 2010.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Đồng Văn L phải đóng 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Lê Văn B, Dương Văn D, Phạm Tiến Đ, Đ Ngọc M không phải đóng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Q 12; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (5)
- Chi cục THADS Q 12; (1)
- TAND Q 12; (2)
- Công an Q 12; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (5)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Anh Kiệt